

UBND HUYỆN KIẾN THUY
BAN CHỈ ĐẠO HỘI KHỎE PHÙ ĐỔNG
HUYỆN KIẾN THUY NĂM HỌC 2023 - 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BCĐ

Kiến Thuy, ngày tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Điều lệ Hội khỏe Phù Đổng huyện Kiến Thuy
Năm học 2023 - 2024

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO HỘI KHỎE PHÙ ĐỔNG
HUYỆN KIẾN THUY NĂM HỌC 2023 – 2024

Căn cứ Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 21/9/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tổ chức Hội khỏe Phù Đổng huyện Kiến Thuy năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 3954/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thành lập Ban Chỉ đạo Hội khỏe Phù Đổng huyện Kiến Thuy năm học 2023-2024;

Theo đề nghị của Chuyên viên phụ trách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Hội khỏe Phù Đổng huyện Kiến Thuy năm học 2023 – 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông, Bà trong Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện năm học 2023 - 2024; Hiệu trưởng các trường tiểu học, THCH, TH-THCS; Các thành viên tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện năm học 2023 - 2024 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu VT GDĐT.

KT.TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

TRƯỞNG PHÒNG GD&ĐT
Nguyễn Văn Phán

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Hội khoẻ Phù Đổng (HKPD) là Đại hội Thể dục thể thao (TDTT) học sinh phổ thông nhằm tiếp tục duy trì và đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, thường xuyên tập luyện và thi đấu các môn thể thao cho học sinh phổ thông để nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh;

Thực hiện mục tiêu “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng;

Tổng kết, đánh giá công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường phổ thông; Phát hiện, tuyển chọn các em học sinh có thành tích xuất sắc đưa vào tập huấn chuẩn bị lực lượng vận động viên, học sinh huyện Kiến Thụy tham gia thi đấu HKPD thành phố lần thứ XVII năm học 2023-2024.

2. Yêu cầu

- Hiệu trưởng các trường phổ thông trong toàn huyện phổ biến quán triệt mục đích, ý nghĩa của HKPD đến toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh trong đơn vị quản lý và tổ chức HKPD các trường theo quy định của Điều lệ với mục tiêu: Vận động đông đảo học sinh tham gia rèn luyện thể lực, tăng cường sức khỏe đáp ứng nhiệm vụ học tập và giáo dục toàn diện cho học sinh;

- Tăng cường cơ sở vật chất, sân tập, nhà tập và các trang thiết bị dụng cụ để phục vụ cho việc dạy và học môn thể dục, tổ chức các hoạt động TDTT ngoại khoá và thi đấu thể thao trong trường học;

- Các đơn vị cử VĐV dự thi đúng độ tuổi, đối tượng theo quy định. Chấp hành nghiêm chỉnh Luật, Điều lệ, các quy định của Ban Chỉ đạo (BCĐ), Ban Tổ chức (BTC) HKPD.

- HKPD cấp trường phải được tổ chức tuyệt đối an toàn, tiết kiệm, hiệu quả, tránh hình thức, phô trương, lãng phí;

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị 15/2002/CT-TTg, ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong các hoạt động thể dục thể thao và Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

Điều 2. HÌNH THỨC TỔ CHỨC

1. Chu kỳ tổ chức HKPD

HKPĐ được tổ chức từ cấp trường đến cấp toàn quốc theo chu kỳ: Cấp trường theo chu kỳ 01 năm/lần; cấp huyện và cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh) theo chu kỳ 02 năm/lần và toàn quốc 04 năm/lần.

2. Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức HKPĐ các cấp

2.1. HKPĐ cấp trường: BTC HKPĐ cấp trường do Hiệu trưởng làm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các ủy viên gồm lãnh đạo, giáo viên giáo dục thể chất, cán bộ phụ trách đoàn, đội và cán bộ, giáo viên khác do Hiệu trưởng quyết định.

2.2. HKPĐ cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện thành lập Ban Chỉ đạo và Ban Tổ chức HKPĐ cấp huyện gồm:

- Trưởng BCĐ là lãnh đạo UBND huyện;
- Trưởng BTC là lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Các phó trưởng BCĐ, BTC và ủy viên là lãnh đạo, chuyên viên, giáo viên thuộc Phòng GDĐT và các phòng, ban liên quan thuộc huyện.

Điều 3. SỐ LƯỢNG MÔN THI

1. Môn Điền kinh: Tiểu học (TH); Trung học cơ sở (THCS), (nam, nữ); THPT (nam, nữ);

2. Môn Bơi: TH, THCS (nam, nữ);

3. Môn Cờ vua: TH, THCS, theo các lứa tuổi (nam, nữ);

4. Môn Cầu lông: THCS (nam, nữ);

5. Môn Đá cầu: THCS (nam, nữ).

* Môn thi tại HKPĐ cấp trường:

Căn cứ số lượng các môn thể thao quy định tại Điều lệ HKPĐ huyện năm học 2023-2024, phong trào thể thao và điều kiện cụ thể của nhà trường, địa phương, các đơn vị tự lựa chọn, quyết định số lượng môn thi thuộc HKPĐ cấp trường cho phù hợp, nhằm khích lệ động viên, thu hút đông đảo học sinh tập luyện và tham gia thi đấu.

Điều 4. ĐƠN VỊ VÀ ĐỐI TƯỢNG THAM GIA

1. Đơn vị tham gia:

- Mỗi trường TH, TH-THCS, THCS là một đơn vị tham gia dự thi.

2. Đối tượng:

2.1. Đối tượng được tham gia HKPĐ: Học sinh phổ thông có độ tuổi từ 14 tuổi trở xuống đang học tập tại các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.

2.2. Đối tượng không được tham gia HKPĐ

- Học sinh là VĐV đã và đang được đào tạo tại các trung tâm, câu lạc bộ đào tạo VĐV thuộc các bộ, ngành, địa phương (từ cấp quận/huyện, tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương), trường năng khiếu thể dục thể thao, trường phổ thông năng khiếu thể dục thể thao được hưởng chế độ từ ngân sách nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp (từ 01/01/2020 đến thời điểm diễn ra HKPD toàn quốc lần thứ X năm 2024);

- Học sinh đã đoạt huy chương tại các giải thi đấu thể thao hệ chuyên nghiệp, các giải thi đấu thể thao thành tích cao trong nước và quốc tế do Cục Thể dục thể thao (trước đây là Tổng cục Thể dục thể thao) và các liên đoàn, hiệp hội thể thao quốc gia, quốc tế tổ chức;

- Học sinh có tiền sử bệnh lý về tim mạch, thần kinh;

- Học sinh đang trong thời hạn bị kỷ luật tạm dừng học ở trường.

2.3. Quy định về độ tuổi

- Học sinh TH từ 6 đến 11 tuổi

+ Độ tuổi: 6 - 9 tuổi (sinh từ 31/12/2017 trở về trước đến 01/01/2015);

+ Độ tuổi: 10 - 11 tuổi (sinh từ 31/12/2014 trở về trước đến 01/01/2013).

- Học sinh THCS từ 12 đến 15 tuổi

+ Độ tuổi: 12 - 13 tuổi (sinh từ 31/12/2012 trở về trước đến 01/01/2011);

+ Độ tuổi: 14 - 15 tuổi (sinh từ 31/12/2010 trở về trước đến 01/01/2009).

2.4. Học sinh ở cấp học dưới quá tuổi theo quy định thì được phép thi đấu ở cấp học trên liền kề, nhưng không được vượt tuổi quy định của cấp học đó. Mỗi học sinh chỉ được đăng ký thi đấu cho 01 đơn vị, ở 01 cấp học và thi đấu 01 môn thể thao.

Điều 5. THỦ TỤC ĐĂNG KÝ

1. Thời hạn đăng ký

Đăng ký sơ bộ trước 10 ngày (**Phụ lục 2**), đăng ký chính thức trước 5 ngày tính tới thời điểm kiểm tra nhân sự của mỗi môn thi (**Phụ lục 3**).

2. Hình thức đăng ký

Đăng ký trực tuyến trên hệ thống (Hướng dẫn chi tiết thông báo sau) và kiểm tra hồ sơ.

3. Thông tin bắt buộc khi đăng ký trực tuyến (**phụ lục 04**)

- Thông tin cá nhân VĐV;

- Mã học sinh (Nguồn: cơ sở dữ liệu ngành của Bộ GDĐT);

- Số định danh cá nhân (Nguồn: cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư);

- Đăng ký nội dung thi đấu các môn;

- File ảnh đính kèm (**Phụ lục 5**).

4. Hồ sơ kiểm tra nhân sự VĐV

4.1. Hồ sơ nhân sự VĐV có chữ ký, đóng dấu xác nhận của Hiệu trưởng nhà trường gồm:

- Danh sách cán bộ đoàn, VĐV tham dự HKPD;
- Danh sách đăng ký chi tiết nội dung thi của từng VĐV cho từng môn thi (**Phụ lục 4**);
- Giấy khai sinh hoặc hộ chiếu (Đối với học sinh dưới 14 tuổi);
- Căn cước công dân hoặc hộ chiếu (Đối với học sinh từ đủ 14 tuổi trở lên);
- 02 ảnh 3 x 4 để làm thẻ thi đấu.

4.2. Nơi nhận hồ sơ: Phòng Giáo dục và Đào tạo (*Đồng chí Bùi Xuân Tỉnh nhận trực tiếp*).

5. Các quy định khác

5.1. Chỉ tổ chức thi đấu khi mỗi nội dung có từ 05 đơn vị tham gia trở lên.

5.2. Trang phục: Trang phục thi đấu: Theo quy định tại Điều lệ, Luật của môn thi đấu.

5.3. Trưởng đoàn là Hiệu trưởng các trường phổ thông và các cán bộ phụ trách từng môn thi phải là các cán bộ, giáo viên do hiệu trưởng quyết định.

5.4. Huấn luyện viên và chỉ đạo viên từng nội dung thi do Hiệu trưởng quyết định.

5.5. Hiệu trưởng các trường phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Phòng GDĐT về nhân sự của đơn vị mình.

Điều 6. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

6.1. Thời gian: Từ ngày 01 đến 05/11/2023. (*Riêng môn Bơi có thông báo và lịch thực hiện riêng*).

- Từ 23-24/10/2023: Kiểm tra hồ sơ, nhân sự VĐV;
- Ngày 25/10/2023: Hội nghị trưởng đoàn và họp bốc thăm xếp lịch thi đấu các môn;
- Ngày 28/10/2023: Khai mạc HKPD (*Dự kiến*);
- Từ ngày 01-10/11/2023: Các môn thi đấu theo lịch chuyên môn;
- Ngày 14/11/2023: 15h00' Tổng kết, Bế mạc HKPD (*Dự kiến*).

6.2. Địa điểm dự kiến

TT	MÔN THI	ĐỊA ĐIỂM	ĐỊA CHỈ
1	Khai mạc	Sân Vận động trung tâm huyện	Thọ Xuân, TT Núi Đồi, Kiến Thụy, HP
2	Điền Kinh	Sân Vận động trung tâm xã Tú Sơn	Thôn 3, xã Tú Sơn, Kiến Thụy, HP
3	Cờ vua	Hội trường Phòng GDĐT	Cẩm Xuân, TT Núi Đồi, Kiến Thụy, HP
	Bơi	Bể bơi Tuấn Thoa	Xuân La, Thanh Sơn, Kiến Thụy, HP
4	Cầu lông	Nhà thi đấu huyện ủy	Cẩm Xuân, TT Núi Đồi, Kiến Thụy, HP
5	Đá cầu	Nhà Luyện tập thể dục thể thao	Hồ Sen, TT Núi Đồi, Kiến Thụy, HP
6	Bế mạc	Hội trường Phòng GDĐT	Cẩm Xuân, TT Núi Đồi, Kiến Thụy, HP

Điều 7. XẾP HẠNG TOÀN ĐOÀN

1. Điểm từng nội dung thi (cá nhân, đôi, đồng đội, tập thể) của từng môn thi chỉ tính theo xếp thứ tự từ 01 đến 10, cách tính như sau:

- Xếp thứ tự: 01 = 11 điểm, 02 = 09 điểm, 03 = 08 điểm; 04 = 07 điểm, 05 = 06 điểm (thứ 05 đến thứ 08 đối với các nội dung thi theo thể thức loại trực tiếp), 06 = 05 điểm, 07 = 04 điểm, 08 = 03 điểm, 09 = 02 điểm (thứ 09 đến thứ 16 đối với các nội dung thi theo thể thức loại trực tiếp), 10 = 01 điểm;

- Đối với các nội dung loại trực tiếp: Các đội có cùng thành tích ở cùng một vòng đấu sẽ tính đồng thứ hạng (chỉ lấy tối đa đến thứ tự thứ 16);

- Đối với các nội dung chia bảng: Kết thúc vòng bảng, ngoài các đội được lựa chọn vào thi đấu vòng tứ kết, bán kết, chung kết được xếp thứ hạng từ 1-8, các đội cùng thứ hạng còn lại ở mỗi bảng được tính điểm bằng nhau (các đội được xếp đến đồng hạng 9, thì các đội còn lại sẽ tính đồng hạng 10).

(Hướng dẫn chi tiết cách tính điểm xem tại Phụ lục)

2. Điểm từng môn thi của HKPD

- Điểm môn thi: Là tổng điểm các nội dung thi của môn thi mà đơn vị đạt được tại HKPD cấp huyện.

3. Xếp hạng môn thi: Được tính theo thứ tự từ cao xuống thấp theo tổng số điểm đạt được của các đơn vị. Nếu bằng điểm nhau sẽ xét theo tổng số huy chương

theo thứ tự huy chương Vàng, Bạc, Đồng của đơn vị đạt được và cuối cùng là bốc thăm.

4. **Điểm toàn đoàn của HKPD:** Là tổng điểm các môn thi của đơn vị tại HKPD cấp huyện.

5. **Xếp hạng toàn đoàn của HKPD cấp huyện theo điểm:**

Được tính theo thứ tự từ cao xuống thấp theo tổng số điểm đạt được của các đơn vị. Nếu bằng điểm nhau sẽ xét theo tổng số huy chương theo thứ tự huy chương Vàng, Bạc, Đồng và cuối cùng là xét ưu tiên cho đơn vị có số lượng VĐV tham gia nhiều hơn.

CHƯƠNG II

ĐIỀU LỆ TỪNG MÔN

Điều 8. MÔN ĐIỀN KINH

1. Đối tượng: Không chia theo độ tuổi.

2. Thời gian: Ngày 03-04/11/2023.

3. Địa điểm; Sân Vận động Trung tâm xã Tú Sơn.

4. Nội dung

4.1. Cấp Tiểu học: Chạy 60m, bật xa tại chỗ (nam, nữ).

4.2. Cấp Trung học cơ sở:

- Nam: Chạy 100m, 200m, 400m, 1500m, nhảy xa, nhảy cao.

- Nữ: Chạy 100m, 200m, 400m, 800m, nhảy xa, nhảy cao.

5. Thể thức thi đấu: Cá nhân.

6. Số lượng tham gia

- Mỗi đơn vị được đăng ký ở mỗi nội dung cá nhân là 02 VĐV;

- Mỗi VĐV được dự thi tối đa 02 nội dung.

7. Luật thi đấu: Áp dụng Luật Điền kinh hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

8. Cách tính điểm và xếp hạng toàn đoàn: Theo quy định tại Điều 7 của Điều lệ này.

9. Giải thưởng: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 9. MÔN BƠI

1. Thời gian: Ngày 11/10/2023.

2. Địa điểm:

- Tổ chức thi đấu tại bể bơi Tuấn Thoa. Xuân La, Thanh Sơn, Kiến Thụy, HP

3. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 của Điều lệ này.

4. Nội dung thi đấu

4.1. Tiểu học: Bơi tự do 50m; Bơi ếch 50m; Bơi ngựa 50m.

4.2. Trung học cơ sở:

- **Nhóm tuổi 12-13:** Bơi tự do 50m; Bơi ếch 50m; Bơi ngựa 50m.

- **Nhóm tuổi 14-15:** Bơi tự do 50m,100m; Bơi ếch: 50m,100m; Bơi ngựa: 50m.

5. Thể thức thi đấu: Thi cá nhân.

6. Số lượng tham gia

6.1. Mỗi đơn vị được đăng ký tối đa 02 VĐV cho một nội dung cự ly.

6.2. Mỗi VĐV được đăng ký thi đấu tối đa 02 nội dung cự ly cá nhân.

7. Luật thi đấu: Áp dụng Luật Bơi hiện hành của Tổng Cục TDTT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

8. Cách tính điểm và xếp hạng: Theo quy định tại Điều 7 của Điều lệ này.

9. Giải thưởng: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 11. MÔN CỜ VUA

1. Thời gian: Ngày 04/11/2023. (Sáng từ 7h30 phút, chiều từ 2h00’)

2. Địa điểm: Hội trường Phòng Giáo dục và Đào tạo.

3. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 của Điều lệ này.

3.1. TH: Thi đấu theo 2 độ tuổi (6 - 8 tuổi, 9-10 tuổi).

3.2. THCS: Thi đấu theo 2 độ tuổi (11 - 12 tuổi, 13 - 14 tuổi).

4. Nội dung thi đấu: Cờ tiêu chuẩn, cờ nhanh cho tất cả các độ tuổi.

4.1. Nội dung cờ tiêu chuẩn: 30 phút/1 vận động viên/1 ván đấu, 20 phút đầu thi đấu không dùng đồng hồ, 10 phút sau thi đấu dùng đồng hồ chuyên dụng.

4.2. Nội dung cờ nhanh: 20 phút/1 vận động viên /1 ván đấu, 10 phút đầu thi đấu không dùng đồng hồ, 10 phút sau thi đấu dùng đồng hồ chuyên dụng.

* *Lưu ý: Vận động viên vào phòng thi muộn 10 phút được tính là bỏ cuộc.*

5. Thể thức thi đấu: Thi cá nhân.

5.1. Theo hệ Thụy sĩ trong 5 ván nếu có từ 11 đến 20 VĐV hoặc 07 ván nếu có 21 VĐV trở lên. Trường hợp nếu có 8 VĐV trở xuống thì thi đấu vòng tròn 01 lượt.

5.2. Thời gian thi đấu cho mỗi đấu thủ là: 30 phút để hoàn thành ván cờ đôi với cờ tiêu chuẩn, 20 phút đôi với cờ nhanh.

6. Số lượng VĐV:

- Mỗi đơn vị được đăng ký 02 VĐV nam và 02 VĐV nữ ở mỗi độ tuổi, mỗi nội dung thi đấu.

7. Luật thi đấu: Theo Luật Cờ vua hiện hành của Tổng cục TDTT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

8. Cách tính điểm xếp hạng: Theo quy định tại Điều 7 của Điều lệ này.

8.1. Xếp hạng cá nhân theo điểm, tổng điểm đối kháng trong nhóm bằng điểm, hệ số Bucholz, hệ số lũy tiến, số ván thắng, số ván cầm quân đen, số ván thắng bằng quân đen nếu vẫn bằng nhau thì bốc thăm xác định thứ hạng.

8.2. Xếp hạng toàn đoàn: Theo tổng điểm đạt được của các đội, tổng thứ hạng của các đội.

9. Giải thưởng: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 12. MÔN CẦU LÔNG

1. Thời gian: Ngày 10-11/11/2023.

2. Địa điểm: Nhà thi đấu Huyện ủy

3. Đối tượng: Theo quy định tại mục, Điều 4 của Điều lệ này.

4. Nội dung thi đấu

Cấp THCS:

- Nhóm tuổi 12 đến 13: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ;

- Nhóm tuổi 14 đến 15: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.

5. Quy định số lượng đăng ký:

- Mỗi đơn vị được đăng ký ở mỗi nhóm tuổi tối đa 04 VĐV nam và 04 VĐV nữ.

- Mỗi đơn vị được đăng ký thi đấu ở mỗi nhóm tuổi gồm: 01 Đơn nam, 01 đơn nữ, 01 đôi nam, 01 đôi nữ, 01 đôi nam nữ. *(mỗi vận động viên chỉ được thi đấu 01 nội dung của 01 nhóm tuổi).*

6. Luật thi đấu:

6.1. Áp dụng Luật Cầu lông hiện hành của Tổng cục TDTT - Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch.

6.2. Các cá nhân cùng đơn vị không gặp nhau trong trận đầu tiên.

6.3. Cầu thi đấu: do Ban Tổ chức quyết định và sẽ có thông báo sau.

6.4. Trang phục: đồng phục trong thi đấu đôi.

7. Thể thức: Căn cứ vào số lượng VĐV đăng kí BTC sẽ quyết định thể thức thi đấu tại cuộc họp trưởng đoàn.

7.1. Mỗi trận thi đấu 3 hiệp, thắng 2.

7.2. Cách tính điểm thi đấu vòng tròn:

- Thắng 2, thua 1, bỏ cuộc 0 điểm.

- Nếu 2 đội bằng điểm nhau đội thắng trong trận đấu trực tiếp xếp trên.

- Nếu có 3 đội trở lên bằng điểm nhau thì xét theo thứ tự

+ Hiệu của tổng số hiệp thắng - hiệp thua;

+ Hiệu của tổng số quả thắng - quả thua;

+ Bốc thăm.

8. Cách tính điểm và xếp hạng: Theo quy định tại Điều 7 của Điều lệ này.

9. Giải thưởng: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 13. MÔN ĐÁ CẦU

1. Thời gian: Dự kiến từ 14-15/11/2023.

2. Địa điểm: Nhà luyện tập thể dục thể thao.

3. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 của Điều lệ này.

4. Nội dung thi đấu

- TH: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ;

- THCS: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.

5. Số lượng VĐV

5.2. Mỗi đơn vị đăng ký 02 đơn nam và 02 đơn nữ; 01 đôi nam, 01 đôi nữ; 01 đôi nam nữ ở mỗi nội dung thi.

5.3. Mỗi VĐV được tham gia tối đa 02 nội dung.

6. Thể thức thi đấu

6.1. Thi đấu loại trực tiếp.

6.2. Mỗi trận thi đấu 3 hiệp, thắng 2.

6.3. Các VĐV cùng đơn vị không gặp nhau trong trận thi đấu đầu tiên.

7. Luật thi đấu: Áp dụng theo Luật thi đấu Đá cầu hiện hành của Tổng cục TDTT - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

7.1. Cầu thi đấu: do Ban Tổ chức quyết định và sẽ có thông báo sau.

7.2. Trang phục thi đấu: Đồng phục trong thi đấu đôi (phải có số áo phía trước và phía sau, số trước ngực 10cm, số sau lưng 20cm).

8. Cách tính điểm và xếp hạng: Theo quy định tại Điều 7 của Điều lệ này.

9. Giải thưởng: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba cho mỗi nội dung thi.

CHƯƠNG III.

KHIẾU NẠI - KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT

Điều 17. KHIẾU NẠI

1. Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật

Chỉ có lãnh đạo đoàn, huấn luyện viên mới có quyền khiếu nại. Khi khiếu nại phải có văn bản nộp cho Ban Trọng tài cuộc thi khi xảy ra sự cố. Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật, luật do Ban Trọng tài cuộc thi xử lý, giải quyết tại chỗ. Ban trọng tài cuộc thi phải giải quyết trước khi buổi thi kết thúc. Mọi cá nhân, đơn vị có liên quan phải phục tùng các quyết định của Ban Trọng tài cuộc thi về những vấn đề khiếu nại. Nếu thấy chưa thoả đáng có quyền khiếu nại lên Ban Tổ chức HKPD, nhưng không được cố tình kéo dài cuộc thi hoặc bỏ cuộc.

2. Các khiếu nại về nhân sự

Chỉ có Trưởng đoàn mới có quyền khiếu nại và phải có văn bản nộp cho Ban Tổ chức cuộc thi. Ban Tổ chức sẽ giải quyết tại chỗ, trường hợp chưa có đủ điều kiện xử lý ngay sẽ bảo lưu để thẩm tra và xử lý sau (chậm nhất là 10 ngày sau khi HKPD kết thúc) và thông báo lại với đơn vị có đơn khiếu nại bằng văn bản.

Điều 18. KHEN THƯỞNG

1. Căn cứ vào kết quả thi đấu của từng cá nhân và tập thể các đơn vị, sở giáo dục và Đào tạo khen thưởng như sau:

1.1. Tặng Huy chương Vàng, Bạc, Đồng và cấp giấy chứng nhận cho các cá nhân, đồng đội đạt thành tích nhất, nhì, ba theo Điều lệ từng môn.

1.2. Tặng cờ Nhất, Nhì, Ba cho 06 đơn vị xuất sắc (*gồm 03 trường TH, 03 trường THCS*).

Điều 19. KỶ LUẬT

1. Bất kỳ cá nhân, đơn vị nào vi phạm Điều lệ, những quy định của Ban Tổ chức HKPD, Ban Tổ chức các cuộc thi và từng môn thể thao trong chương trình HKPD và có hành vi bỏ cuộc, kích động bỏ cuộc, tự ý kéo dài thời gian trong mọi tình huống tùy theo mức độ vi phạm sẽ áp dụng hình thức kỷ luật từ phê bình, cảnh cáo đến truất quyền thi đấu của VĐV, quyền chỉ đạo, huỷ bỏ thành tích thi đấu của cá nhân vi phạm và thành tích của đồng đội có cá nhân vi phạm.

2. Khiếu nại sai sự thật sẽ bị cảnh cáo và đơn vị có đơn tố cáo sai sự thật sẽ bị trừ 30 điểm trong tổng số điểm HKPD của đơn vị đó.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo không xếp loại thi đua theo tiêu chí đánh giá công tác thi đua đối với đơn vị có vi phạm, thông báo và kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện xử lý kỷ luật đối với các cán bộ phụ trách đơn vị có vi phạm theo tình

thần của Chỉ thị 15/2002/CT-TTg ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về
“Chống tiêu cực trong các hoạt động thể dục thể thao”./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Các ban, ngành huyện (để phối hợp);
- Các trường TH, TH-THCS, THCS;
- Lưu: VT GD&ĐT.

**KT.TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**TRƯỞNG PHÒNG GD&ĐT
Nguyễn Văn Phán**

PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN CÁCH TÍNH ĐIỂM HKPD

- Đối với các nội dung loại trực tiếp: các đội có cùng thành tích ở cùng một vòng đấu sẽ tính đồng thứ hạng (chỉ lấy tối đa đến thứ tự thứ 16).

Ví dụ: nội dung đơn nam môn cầu lông có 30 vận động viên thi đấu, theo cách như trên thì điểm mỗi VĐV sẽ được tính của từng vòng như sau:

+ 02 đội thắng ở bán kết: xếp thứ tự 01, 02 ;

+ 02 đội thua ở bán kết: xếp thứ tự 03, 04 (nếu không tranh 03-04 thì sẽ xếp đồng hạng 3) ;

+ 04 đội thua ở tứ kết: xếp đồng hạng 05 (thứ tự từ 05-08) ;

+ 08 đội thua ở vòng 1/8: xếp đồng hạng 09 (thứ tự từ 09-16).

Như vậy, với cách tính điểm như trên với các nội dung thi đấu loại trực tiếp sẽ tính điểm được tối đa đến đội thứ 16, không xếp thứ hạng thứ 10.

- Đối với các nội dung chia bảng: kết thúc vòng bảng, ngoài các đội được lựa chọn vào thi đấu vòng tứ kết, bán kết, chung kết được xếp thứ hạng từ 01-08, các đội cùng thứ hạng còn lại ở mỗi bảng được tính điểm bằng nhau (các đội được xếp đến đồng hạng 09, thì các đội còn lại sẽ tính đồng hạng 10).

Ví dụ:

Đối với những nội dung có chia 04 bảng, mỗi bảng 05 đội, tùy thuộc thể thức thi đấu, trong trường hợp này sau khi thi đấu vòng tròn 1 lượt tính điểm, xếp hạng/bảng, sẽ lựa chọn 02 đội nhất, nhì của mỗi bảng vào thi đấu vòng 2:

+ 08 đội được lựa chọn vào thi đấu vòng 1/8, như vậy theo cách tính điểm trên đã xác định được 08 thứ hạng (sau khi thi đấu tứ kết, bán kết, chung kết sẽ xác định cụ thể được từng hạng và tính tương ứng ra điểm) ;

+ 04 đội xếp thứ 03 của mỗi bảng: vì lý do đã xác định được 08 thứ hạng, do đó 04 đội này sẽ được tính đến thứ hạng thứ 09 và xếp đồng hạng ;

+ Các đội còn lại: xếp thứ 04, 05 của mỗi bảng sẽ xếp đồng hạng 10.